

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 287/2018/HSPT

Ngày 11 – 9 – 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Văn Công Dân.

- *Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Đình Triết.

Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ái Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 250/2018/TLPT-HS ngày 01/8/2018 đối với bị cáo Lâm Quang V, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HS - ST, ngày 25/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: LÂM QUANG V- Sinh năm 1990 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Tày; con ông: Lâm Văn N (đã chết) và bà Hoàng Thị T, sinh năm: 1950; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: 01 tiền án, Tại bản án số 27/2015/HSPT Ngày 26/01/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2015 nhưng chưa chấp hành nộp án phí; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/02/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Nông Văn Q nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Quang V và Nông Văn Q là hai đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 9 giờ 00 ngày 27/02/2018, V gọi điện rủ Q đi mua ma túy về sử dụng vì V không có tiền mua thì Q đồng ý. Sau đó V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47E1 – 199.32 (mượn của anh trai là Lâm Văn T) chở Q đi. Trên đường đi, Q đưa cho V 600.000 đồng, nói V mua 500.000 đồng ma túy, còn 100.000 đồng để đồ xăng và uống nước. Khi đi đến Km 72 thuộc huyện E, V nói Q đứng đợi, sau đó V đi mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy. V tự ý chia gói ma túy mua được thành 02 phần, bỏ vào gấu quần bên phải của mình một phần, phần còn lại đưa cho Q, Q bỏ vào túi quần bên phải, rồi V điều khiển xe chở Q đi về. Trên đường về, cả hai ghé vào lô cà phê bên đường, lấy phần ma túy của Q sử dụng một ít cùng với nhau, còn lại Q bỏ vào túi quần bên phải rồi tiếp tục đi về. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đi đến thôn E, xã T thì bị lực lượng cảnh sát ma túy công an huyện K kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ trong túi quần bên phải của Q 01 gói giấy lịch bên trong có chất rắn màu trắng, Q khai là ma túy mua về để sử dụng. Thu giữ trong gấu quần bên phải của V 01 gói nylon màu trắng bên trong có chứa chất rắn màu trắng V khai là ma túy mua về để sử dụng.

Quá trình điều tra, Q và V còn khai nhận trước đó V đã bán, trả công làm, công đi mua ma túy bằng ma túy để sử dụng cho Q nhiều lần, cụ thể như sau:

Ngày 25 Tết (tức ngày 10/02/2018), Q chở V đi mua ma túy tại C. Sau khi mua được, V trả công cho Q 01 tép ma túy để sử dụng. Sáng ngày 04 Tết (tức ngày 19/02/2018) V bán cho Q 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng, trưa cùng ngày, Q làm công cho V và được V trả công bằng một tép ma túy để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 296/GĐMT - PC54 ngày 05/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói lịch màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1590g, loại Hêrôin và chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1239g, loại Hêrôin.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HSST, ngày 25/6/2018 Tòa án nhân dân huyện Krông Năng đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Quang V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Lâm Quang V 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lâm Quang V 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lâm Quang V, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/02/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Nông Văn Q, tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo và các đương sự.

Ngày 03/7/2018, bị cáo Lâm Quang V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra và vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm xác định bị cáo tái phạm là không đúng vì việc nộp án phí cơ quan thi hành án dân sự chưa ra quyết định thi hành án là do lỗi của cơ quan Nhà nước; bị cáo là dân tộc thiểu số nhưng không áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo là thiếu sót nên cần bỏ đi không áp dụng và bổ sung thêm cho đầy đủ. Xét mức hình phạt 09 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo đối với 02 tội danh nói trên là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra; do đó đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận: Vào ngày 27/02/2018, bị cáo Lâm Quang V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1239g ma túy loại Hêrôin và bị bắt quả tang. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ ngày 10/02/2018 đến ngày 19/02/2018, bị cáo còn có hành vi bán ma túy cho Nông Văn Q qua hình thức trả tiền mặt và trả công đi mua ma túy, trả công làm thuê.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 294 và điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; Song do ý thức coi thường pháp luật và vì nhu cầu, lợi ích cá nhân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, bị cáo chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa chấp hành quyết định về chịu án phí nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để thể hiện tính răn đe của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là người dân tộc thiểu số theo khoản 2 Điều 51 BLHS là thiếu sót cần bổ sung. Xét mức hình phạt 09 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo đối với 02 tội là tương xứng với tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không được chấp nhận đơn kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- [1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.
Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lâm Quang V.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HSST, ngày 25/6/2018
Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Lâm Quang V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lâm Quang V 08 (tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lâm Quang V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/02/2018.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lâm Quang V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Krông Năng;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện K;
- T.H.A hình sự huyện K;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
-;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Công Dân